

SỐ: 252/HD-UBND

Tây Ninh, ngày 01 tháng 08 năm 2017

HƯỚNG DẪN

**Đưa chính dự toán xây dựng công trình theo
Thông tư số 06/2011/TT-BXD từ ngày 1/8/2011
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các đơn vị tư;
- Các trung tâm, ban quản lý dự án;
- Các doanh nghiệp xây dựng.

Căn cứ Luật Xây dựng số 52/2009/QH12 của Quốc hội ngày 18/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 163/2014/NĐ-CP ngày 11/10/14 của Chính phủ quy định mức lương cơ bản dùng để tính với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trung tâm, tổ gia đình, cá nhân và cơ quan, tổ chức có hoạt động lao động;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BXD ngày 26/02/11 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định giá trị máy và thiết bị thi công xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 01/2011/TT-BXD ngày 20/02/11 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quốc tế (phần phí dẫn tư xây dựng);

Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc công bố đơn giá nhân công trực tiếp của một số dự án trên địa bàn tỉnh;

Sau khi nhận số 128/TT-BXD ngày 11/02/13 của Giám đốc Bộ Xây dựng về việc phê duyệt, ban hành Hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo Thông tư số 01/2011/TT-BXD áp dụng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh kể từ ngày 01/02/13,

Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn thực hiện điều chỉnh tổng dự toán, dự toán xây dựng công trình và giá giá nhân công theo Thông tư số 06/2011/TT-BXD ngày 26/02/11 của Bộ Xây dựng, cụ thể như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đơn giá nhân công trong công trình dẫn tư xây dựng, dự toán xây dựng đã được phê duyệt trước ngày 1/8/2011 thì vẫn áp dụng quy định của Hướng dẫn xây dựng người thợ dẫn tư người thợ.

2. Các công trình đã được xây dựng với Nhà máy và Nhà hàng của dự án theo tiến độ ngày 15/02/2015 được người quyết định đầu tư đã nhận quản lý và ghi theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP thì vào và theo hợp đồng được ký kết giữa chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng đã được lập ra để thi công dự toán xây dựng công trình theo Hướng dẫn này và các quy định hiện hành khác có liên quan.

3. Các gói thầu thi công hợp đồng xây dựng trước ngày 15/02/2015 thì theo tiến độ thi công hợp đồng thi công.

4. Đối với một số dự án đầu tư xây dựng đang áp dụng tiến độ xây dựng và một số khoản phụ cấp-sự nghiệp đặc thù-công do cơ quan có thẩm quyền của pháp lý cấp tại theo tiến độ thi công khi thực hiện dự án xây dựng đầu tư là như sau:

5. Các công trình và hạng mục xây dựng đơn giá nhân công, máy và thiết bị thi công theo tiến độ hợp đồng theo gói, không áp dụng điều chỉnh theo Hướng dẫn này.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong đơn giá xây dựng công trình thi với phần xây dựng như sau:

1.1. Chi phí nhân công:

Đối với dự toán đã điều chỉnh theo Hướng dẫn số 1484/ĐD-LĐLĐ ngày 09/02/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình với mức lương chỉ thiếu một, dự toán áp dụng Quyết định số 2803/QĐ-UBND ngày 26/02/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Đơn giá xây dựng công trình – Phần Xây dựng thi đơn giá nhân công theo nhóm được nhân tiếp với hệ số điều chỉnh tính quốc tương ứng theo nhóm thi công như sau như sau:

Đính số 1

STT	Khu vực	Hệ số điều chỉnh tính quốc tương nhân công			Chi phí
		Quy mô theo Nhóm	Ký hiệu	Giá trị	
1	Thành phố Tây Ninh (Viêng P'ô -> Viêng Đông)	Nhóm I(a) → Nhóm I(b)(c)	K ₁	1,049	Phân 1
		Nhóm II(a) → Nhóm II(b)(c)	K ₂	1,006	Phân 2
		Nhóm III(a) → Nhóm III(b)(c)	K ₃	0,911	Phân 3
		Nhóm IV(a) → Nhóm IV(b)(c)	K ₄	1,132	Phân 4
		Nhóm V(a) → Nhóm V(b)(c)	K ₅	1,025	Phân 5

Số	Khu vực	Số số liệu chính thức qua các năm trong vùng			Chỉ số
		Quy mô theo Năm	KV trước	Giá trị	
2	Huyện Thăng Bình, Gò Cầu (Vùng II cũ → Vùng II mới)	Miền I(cũ) → Miền I(mới)	K ₁	0,984	Pháp 1
		Miền II(cũ) → Miền II(mới)	K ₂	0,929	Pháp 2
		Miền III(cũ) → Miền III(mới)	K ₃	0,908	Pháp 3
		Miền IV(cũ) → Miền IV(mới)	K ₄	1,046	Pháp 4
		Miền V(cũ) → Miền V(mới)	K ₅	0,943	Pháp 5
3	Các huyện Tây Châu, Tân Kỳ, Châu Thành, Bắc Cửu Hải Thành và Trung Nghĩa Châu (Vùng IV cũ → Vùng II mới)	Miền I(cũ) → Miền I(mới)	K ₁	0,994	Pháp 1
		Miền II(cũ) → Miền II(mới)	K ₂	0,936	Pháp 2
		Miền III(cũ) → Miền III(mới)	K ₃	0,941	Pháp 3
		Miền IV(cũ) → Miền IV(mới)	K ₄	1,003	Pháp 4
		Miền V(cũ) → Miền V(mới)	K ₅	0,950	Pháp 5

1.2. Chỉ giá cơ sở và biến động giá

a) Kể từ ngày tháng đầu tiên có hiệu lực, chỉ giá cơ sở và biến động giá được tính trực tiếp trong hệ số đo toán xây dựng công trình theo Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 26/03/08 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp xác định giá cơ sở và biến động giá xây dựng công trình.

b) Đối với giá cơ máy và thiết bị thì công tác tính toán theo Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 28/3/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh theo hình thức giá xây dựng công trình - Phần Xây dựng đã được nêu chi tiết tại sơ đồ tính toán như sau:

Biểu số 2

Số	Khu vực	Hệ số điều chỉnh K ¹ ₁₀₀
	Thành phố Tây Ninh (Vùng N ¹ và + Vùng B ¹ và)	0,98
2	Huyện Tây Ninh, Gò Dầu (Vùng B ¹ và + Vùng I ¹ và)	0,98
3	Các huyện Tân Châu, Tân Biên, Châu Thành, Bắc Cầu, Hòa Thành và Dương Minh Châu (Vùng N ¹ và + Vùng B ¹ và)	0,98

Chú thích:
 Hệ số điều chỉnh đã bao gồm điều chỉnh giá nhân lực và vật liệu thông số 2001.3. Các chỉ giá nhân lực, năng lượng theo tỉnh/địa phương trong Biểu số 3.

Biểu số 3

Số	Chỉ số, năng lượng	Hệ số nhân lực địa phương	Giá	Thước đo về mức tương đương	Đơn vị	Chú thích
1	Điện (nhà quốc)	1,07	1.518	-	đồng/kWh	Theo Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 11/07/2015 của Bộ Công Thương, ứng với giá điện năm cuối giá tính thường của điện áp dưới 0,4/0,22 kV (theo bao gồm thuế giá trị gia tăng).
2	Điện Dân số 0,305	1,03	14.376	1.200	đồng/Vh	- Giá năng điện tại thời điểm tháng 06/2015 (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng). - Thước đo về mức tương đương Ngựa (quần) và 800x200x100/100/100 ngày 03/04/2015 của Ủy ban Planning và Quốc hội (phần thước đo về mức tương đương của thuế giá trị gia tăng).
3	Xăng 8,0002	1,03	20.710	1.200	đồng/Vh	
4	Mìnax 3,85	-	13.000	700	đồng/kg	

2. Các khoản mục chi phí tính bằng đồng nhân tệ là 7% trong dự toán xây dựng:

Các khoản mục chi phí tính bằng đồng nhân tệ là 7% trong dự toán chi phí xây dựng bao gồm: Chi phí vận chuyển, chi phí chống, chi phí vận chuyển thiết bị trước, thuê giá trị gia tăng, chi phí tại hiện trường để ở và điều hành thi công thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Một số khoản mục chi phí khác:

Các khoản mục chi phí khác như: Chi phí quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế xây dựng công trình, giám sát thi công xây dựng và lập dự toán (b) của công trình được tính bằng tỷ lệ % theo quy định hiện hành.

4. Thời gian áp dụng các điều khoản theo các bảng chi tiêu mới

Áp dụng kể từ ngày 01/01/2015.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Những dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc bản các kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình theo (phải được) quyết định đầu tư: Chủ đầu tư các đơn vị xây dựng đầu tư của dự án (hoặc dự toán xây dựng đầu tư công trình chi tập hợp các kinh tế - kỹ thuật) phải hợp với chủ đề của bảng mới quy định tại Hướng dẫn này trước khi trình duyệt.

2. Những dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc bản các kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình đã được (phải được) quyết định đầu tư nhưng chưa có được bản chi tiêu theo biểu: Chủ đầu tư và đơn vị xây dựng chi phí dự phòng như trong công trình đầu tư sẽ được (phải được) để ở chi tiêu chính dự toán xây dựng công trình theo Hướng dẫn này nhằm làm cơ sở cho giá gói thầu và các vấn đề khác có liên quan đến việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

3. Những dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc bản các kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình đang trong quá trình duyệt hiện đầu tư xây dựng:

3.1. Đối với hợp đồng theo hình thức trọn gói: Chủ đầu tư và đơn vị xây dựng phải tuân thủ theo các điều khoản của hợp đồng đã ký kết để nghiệm thu thành tiền hoặc bằng hợp đồng theo quy định, không được làm điều chỉnh theo Hướng dẫn này.

3.2. Đối với hợp đồng theo đơn giá cố định, trường hợp các thiết bị đầu tư bị biến động về giá trong quá trình thi công, chủ đầu tư và đơn vị xây dựng phải thỏa thuận xây dựng trong công với giá trị cơ bản trước người quyết định đầu tư sau khi, quyết định trước khi tiến hành điều chỉnh giá hợp đồng.

3.3. Đối với hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh: Chủ đầu tư và đơn vị xây dựng phải chấp hành nghiêm túc định chỉnh các thiết bị trong dự toán (01/2014) của công trình theo công trình thi công, sử dụng của hợp đồng, (bảng đơn), chi đầu tư phải chi và vào các tài khoản có thể của trường hợp được điều chỉnh giá hợp đồng, trình ra, phân vi, phương pháp và các số điều chỉnh giá quy định trong hợp đồng xây dựng đã ký kết, có văn bản trình trường hợp cụ thể sau đây:

g) Nếu công trình thi công đảm bảo tiến độ theo hợp đồng thì khối lượng xây dựng được hợp lệ sau ngày 15/03/2015 được áp dụng điều chỉnh dự toán xây dựng theo quy định tại Hướng dẫn này;

h) Nếu công trình thi công không đảm bảo tiến độ theo hợp đồng nhưng vì lý do khách quan, bất khả kháng và được thừa nhận trong hợp đồng thi công xây dựng thì chủ đầu tư hoặc chủ tịch người quyết định chủ trương đầu tư, quyết định. Nếu được pháp định chính sách để xử lý điều chỉnh dự toán xây dựng công trình thì tiến hành lập dự toán điều chỉnh đối với khối lượng xây dựng được hoàn thành sau ngày 15/03/2015 theo Hướng dẫn này nhưng phải tuân thủ quy định của Công văn số 2018/UBCHĐ-CTH ngày 22/08/2014 của UBND tỉnh về việc xử lý dự giá hợp đồng trong xây dựng cơ bản;

o) Nếu chấp thuận tiến độ thi công vì lý do chủ quan của chủ đầu tư trước yêu cầu của nhà thầu và liên quan thì khối lượng xây dựng được hoàn thành từ sau ngày 15/03/2015 (phần chấp thuận để) sẽ KHÔNG điều chỉnh dự toán theo quy định nêu trên.

4. Đối với công trình xây dựng được pháp lý đơn giá công (đơn giá xây dựng công trình), chủ đầu tư cần có văn bản đề, chính sách được Nhà nước cho pháp áp dụng tại công trình và các quy định khác có liên quan để triển khai thực hiện.

5. Đối với các công trình xây dựng chuyển người tiếp lập dự toán áp dụng theo đơn giá chuyển người thi việc điều chỉnh dự toán dự phí xây dựng công trình từ ngày 15/03/2015 dựa trên theo hướng dẫn của các Bộ, ngành chủ quản và các quy định khác có liên quan.

6. Trong thời gian từ ngày 15/03/2015 đến ngày 14/03/2017 việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình dựa trên mức lương sẽ triển khai dựa tiếp theo Hướng dẫn số 1480/HD-UBND ngày 08/03/2015 của UBND tỉnh về Hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo mức lương sẽ triển khai theo Nghị định số 103/2014/NĐ-CP ngày 04/03/2014 của Chính phủ về dự toán tính Tỷ Lệ.

- Nơi nhận:**
- CT, ICT UBND tỉnh.
 - Ban chấp
 - Liên lạc (VP-CV).
 - TT, Tư vấn (đang chờ).
 - Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

